| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUỲNH LƯU**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số : 47/2019/HSST
Ngày : 27/5/2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU- TỈNH NGHỆ AN**

***- Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Anh Sơn
*Các hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Hồ Hữu Thỏa
2. Bà Vũ Thị Thịnh

***- Thư ký phiên toà***: Bà Phan Lệ Giang, Thư ký Toà án nhân dân Huyện QL, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện VKSND huyện QL tham gia phiên toà***:
Ông Hà Đức Thắng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện QL, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2019/HSST ngày 08/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Hồ Bá L**, sinh ngày: 02 tháng 7 năm 1991; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khối 6, phường QX, thị xã HM, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Hồ Bá H; sinh năm 1965 và con bà Vũ Thị Â, sinh năm 1970; vợ con: Chưa có; tiền án: Ngày 30/11/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã HM, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đã chấp hành xong hình phạt vào tháng 10/2018. tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2019 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Lê Tiến T**, sinh ngày: 20 tháng 11 năm 1990; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khối 6, phường QX, thị xã HM, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Lê Tiến Đ; sinh năm 1966 và con bà: Hồ Thị A, sinh năm 1966; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2019 đến ngày 21/3/2019 được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại*: Chị Hồ Thị H1, sinh năm 1987 - vắng mặt
Nơi cư trú: xóm 3, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.
*Người làm chứng:* Anh Lê Tiến G, sinh năm - vắng mặt
Nơi cư trú: khối 11, Phường QX, thị xã HM, tỉnh Nghệ An.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 09/3/2019, Hồ Bá L do không có tiền tiêu xài nên đã rủ Lê Tiến T đi vào huyện QL để trộm cắp tài sản thì T đồng ý. T lấy xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave α, màu xám, BKS 37L1-595.98 của T đưa cho L chở, còn T ngồi phía sau đi vào huyện QL với mục đích tìm nhà nào có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Lúc đi đến địa bàn xã QH thì L đổi lái cho T, còn L thì ngồi phía sau quan sát. Khi đến nhà chị Hồ Thị H ở xóm 3, xã QH thì L thấy trong nhà không có ai, bên ngoài sân chỉ có một người đàn ông có biểu hiện bị bệnh đao*( là em trai chị Hoài)* đang ngồi bóc ngô. Lợi dụng sơ hở trên L nói với T đứng ở ngoài cảnh giới để L trực tiếp vào trộm cắp tài sản. L đi vào trong nhà chị Hoài, thấy trên bàn trong phòng ngủ có một chiếc túi xách và một chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam sung Galaxy Grand Prime G530 màu trắng. L đi vào lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần, rồi mở túi xách lấy được số tiền 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Sau khi lấy trộm được tiền và điện thoại thì L đi ra ngoài cổng và nói với T *"Tao vừa lấy được mấy trăm nghìn"; "Chạy đi"*, thấy vậy T nổ máy và cùng với L chạy về hướng địa bàn thị xã HM để tẩu thoát. Trên đường đi về L rút tiền ra khoe với T là vừa lấy trộm được số tiền 160.000đồng *(Một trăm sáu mươi nghìn đồng)*, còn chiếc điện thoại L cất dấu trong người chưa nói cho T biết. Khi về đến thị xã HM, L và T đã tiêu xài hết số tiền vừa trộm cắp được vào mục đích cá nhân rồi cả hai đi về nhà mình. Đến ngày 10/3/2019, L đến gặp T đưa chiếc điện thoại trộm cắp được tại nhà chị Hoài cho T xem rồi nói *"Mi đi bán cái điện thoại này cho tao*": thì T nói *"Điện thoại ở đâu đấy"* thì L trả lời *"Yên tâm đi, điện thoại lấy trộm được hôm qua ở xa"*. Nghe L nói vậy T hiểu chiếc điện thoại này do L và T trộm cắp được tại nhà chị H mà có. T đem chiếc điện thoại đến của hàng điện thoại *"Đức Giang"* ở khối 11, phường QX, thị xã HM bán cho anh G chủ cửa hàng được 500.000đồng *(Năm trăm nghìn đồng)*, số tiền này và 140.000 đồng còn lại L và T sử dụng tiêu xài hết vào mục đích cá nhân. Đến ngày 14/3/2019, L nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến cửa hàng điện thoại *"Đức Giang"* chuộc lại chiếc điện thoại đã trộm cắp giao nộp lại cho Công an huyện QL. Đối với Lê Tiến T, ngày 15/3/2019 đã đến cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 62/BKLĐGTS ngày 19/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện QL kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Grand Prime G530, màu trắng, loại màn hình cảm ứng đã qua sử dụng; do L và T trộm cắp được của chị Hoài có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.100.000đ *(Hai triệu một trăm nghìn đồng)*.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKS-HS ngày 07/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QL đã truy tố các bị cáo Hồ Bá L và Lê Tiến T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện VKS giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 BLHS.

Xử phạt: Hồ Bá L mức án từ 07 tháng đến 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ  khoản 1 Điều 173; điểm b, i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS.

Xử phạt:  Lê Tiến T mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 12 đến 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì lớn.

Đối với anh Lê Tiến G đã mua chiếc điện thoại nhưng không biết do L và T trộm cắp được mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 76 BLTTHS

- 01 *(Một)* chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave α, Biển kiểm soát 37L1 – 595.98; màu sơn xám bạc, số khung RLHHC1258FY 162834; số máy HC12E7162905  đã qua sử dụng của Lê Tiến T sử dụng để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

- Truy thu 300.000 đồng tiền thu lợi bất chính của Hồ Bá L và Lê Tiến T để sung quỹ Nhà nước.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện QL; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng được ban hành đúng quy định, đúng thẩm quyền. Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, phù hợp với với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Do đó có căn cứ để kết luận: Vào sáng ngày 09/3/2019, Hồ Bá L và Lê Tiến T đã trộm cắp của chị Hồ Thị H 01 chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy G530 màu trắng và số tiền 300.000đồng, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.400.000đ *(Hai triệu bốn trăm nghìn đồng)*. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn dân cư, các bị cáo thực hiện hành vi vào ban ngày một cách ngang nhiên thể hiện sự xem thường pháp luật. Vì vậy cần lên một mức án nghiêm đối với các bị cáo để cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với Hồ Bá L là người chủ mưu đã rủ rê T trộm cắp tài sản, đã trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Đã có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Vì vậy cần phải lên mức án nghiêm và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo. Nhưng xét bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, sau khi phạm tội đã bồi thường

thiệt hại, khai báo T khẩn, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Do đó xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với Lê Tiến T do L rủ rê nhưng cũng thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực, đã dùng xe mô tô của mình làm phương tiện phục vụ cho việc phạm tội, bị cáo đã đứng cảnh giới và là người bán tài sản trộm cắp được. Vì vậy cần phải xử nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Nhưng xét bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, gây thiệt hại không lớn, khai báo T khẩn, sau khi phạm tội đã đầu thú thể hiện sự ăn năn hối cải, bố đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân chương chiến sỹ vẻ vang, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Do đó xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo mà giao cho chính quyền địa phương cải tạo, giáo dục bị cáo trở T người công dân có ích cho xã hội.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì lớn.

Đối với anh Lê Tiến G đã mua chiếc điện thoại nhưng không biết do L và T trộm cắp được mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo L đã chuộc lại chiếc điện thoại nên anh G không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại, còn số tiền 300.000 đồng không yêu cầu bồi thường nên miễn xét.

[5] Về vật chứng: Áp dụng các Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, Biển kiểm soát 37L1 – 595.98 đã qua sử dụng của Lê Tiến T do sử dụng vào việc làm phương tiện phạm tội cần Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Grand Prime G530, màu trắng Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu chị Hồ Thị H nên miễn xét.

Đối với số tiền 300.000 đồng người bị hại không yêu cầu bồi thường, xét đây là số tiền thu lợi bất chính nên truy thu đối với các bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Bá L 09 *(chín)* tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/3/2019.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i , h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Tiến T 06 *(sáu)* tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản. Thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Tiến T cho UBND phường QX, thị xã HM, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave α, Biển kiểm soát 37L1 – 595.98; màu sơn xám bạc, số khung RLHHC1258FY 162834; số máy HC12E7162905 đã qua sử dụng của Lê Tiến T sử dụng vào việc phạm tội.

Truy thu 300.000 đồng tiền thu lợi bất chính của Hồ Bá L và Lê Tiến T để sung quỹ Nhà nước. Cụ thể mỗi bị cáo 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện QL và có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2019 giữa Công an huyện QL và Chi cục Thi hành án dân sự huyện QL)

Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hồ Bá L và Lê Tiến T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết hợp lệ bản án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Anh Sơn**

***Nơi nhận:***
- VKSND tỉnh NA;
- TAND tỉnh NA;
- VKSND H. QL;
- Công an H. QL;
- THADS H. QL;
- Bị cáo; người bị hai;
- UBND phường Quỳnh Xuân;
- Lưu HS – VP.